TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST
Ngày 11-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Khắc Tân

Bà Hà Thị Nga.

- Thư ký phiên toà: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1971 tại H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 47 H, phường H, quận H, H; nơi ở: Phòng trọ số 01 nhà số 536 T, phường V, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Phạm Thị N; có vợ là Trần Thị T và 01 con; tiền án, tiền sự: 01 tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 53/QĐ-TA ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thời gian cai nghiện bắt buộc là 18 tháng, chấp hành xong ngày 16/7/2019; bị tạm giữ ngày 23/12/2020; tạm giam ngày 26/12/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 23/12/2020, một nữ giới tên H gọi điện cho S hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy "đá" và dặn chia thành 02 túi, 01 túi nhiều và 01 túi ít. S đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực ngõ 182 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Sau đó, S gọi điện cho một người bạn tên C hỏi mua 1.400.000 đồng ma túy "đá". C đồng ý và bảo S đến khu vực cống Xi Phông đường Hoàng Minh Thảo, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để giao dịch. S điều khiển xe máy BKS 16L9-5474 đến điểm hẹn. Khi đến nơi, S thấy C điều khiển xe SH màu đỏ (không rõ biển kiểm soát) đứng đợi sẵn. S lấy 1.400.000 đồng đưa cho C, C nhận tiền rồi vứt xuống đất 01 gói nilon màu đen và bỏ đi. S nhặt gói nilon màu đen lên kiểm tra thì thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy "đá". S lấy trong cốp xe 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen và 01 cuộn băng dính màu xanh đã chuẩn bị từ trước, S đổ một ít ma túy sang vỏ túi nilon chuẩn bị sẵn rồi dùng mảnh nilon màu đen bọc lại, còn túi ma túy C đưa S bọc lại như cũ. S dùng băng dính dán túi nilon ma túy có kích thước 4x7cm vào gấu quần bên trái và dán túi ma túy có kích thước 4x2,5cm vào gấu quần phải rồi điều khiển xe đến khu vực đã hẹn để bán ma túy cho H. Khi S đi đến khu vực đầu ngõ 182 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Lê Chân kiểm tra, thu giữ ma túy trong người S như đã nêu trên và đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ của S 01 cuộn băng dính màu xanh, 01 điện thoại Nokia màu đen trắng, 01 điện thoại Sony màu đen vàng, số tiền 500.000 đồng và 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ - đen, BKS 16L9-5474.

Ngày 23/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Lê Chân tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn S tại phòng trọ số 01, nhà số 536 Thiên Lôi, quận Lê Chân theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 76 ngày 23/12/2020, thu giữ tại gác lửng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy "đá".

Tại Kết luận giám định số 70/KLGĐ-MT ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ tại gấu quần trái của Trần Văn S có khối lượng 5,27 gam là loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ tại gấu quần phải của Trần Văn S có khối lượng 0,74 gam là loại Methamphetamine.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Trần Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại Bản Cáo trạng số 61/CT-VKSLC ngày 27/4/2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố ra trước Tòa án nhân dân dân quận Lê Chân để xét xử bị can Trần Văn S về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét đánh giá chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra, cùng lời khai nhận của bị cáo, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị can Trần Văn S theo tội danh cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn S với mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù;

Xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình và bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với phong bì có số niêm phong số 70MT/PC09 đựng vỏ bao gói trong có 01 khẩu trang màu xanh và số ma túy còn lại sau giám định; 01 bộ công cụ sử dụng ma túy "đá" (gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 coóng thủy tinh); 01 cuộn băng dính màu xanh là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen - trắng đã qua sử dụng, có số IMEI 359000095351331 qua kiểm tra dữ liệu là tài sản của Trần Văn S đã sử dụng làm pH tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen - vàng đã qua sử dụng, có số IMEI 356534062009368 là tài sản của Trần Văn S không sử dụng trong việc mua bán ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Trần Văn S được xác định là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần án phí.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy

đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

- Về tội danh:

[2] Lời khai về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng với vật chứng đã được thu giữ trong vụ án, thể hiện: Vào hồi 16 giờ ngày 23/12/2020 tại khu vực đầu ngõ 182 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng, Trần Văn S đã có hành vi cất giữ trái phép 6,01 gam Methamphetamine với mục đích bán cho người khác nhằm mục đích kiếm lời và bị bắt quả tang nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi, động cơ, mục đích thực hiện tội phạm của bị cáo Trần Văn S đã nêu ở trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; vi phạm Điều 3 Luật phòng, chống ma túy; là mầm mống làm phát sinh nhiều căn bệnh nguy hiểm và những tội phạm xã hội khác. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa C.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có 01 tiền sự về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa được xóa); tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra bị cáo Trần Văn S thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá, cân nhắc mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn S.

- Về hình phạt bổ sung:

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt

bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình và bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và trên cơ sở quan điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[6] Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 coóng thủy tinh) và 01 cuộn băng dính màu xanh, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen - trắng đã qua sử dụng, có số IMEI 359000095351331 qua kiểm tra dữ liệu là tài sản của Trần Văn S đã sử dụng làm pH tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy, nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen - vàng đã qua sử dụng, có số IMEI 356534062009368 là tài sản của Trần Văn S không sử dụng trong việc mua bán ma túy, nên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Trần Văn S xác định là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc mua bán ma túy, nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án phí bị cáo phải nộp.

[10] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ - đen, biển kiểm soát 16L9-5474 Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân hiện đang thu giữ của Trần Văn S hiện chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên, nên Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Về các nội dung khác:

[11] Đối với người nam giới bán ma túy cho S, tài liệu điều tra của Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân xác định được căn cước, lai lịch tên đối tượng là Phạm Ngọc C, nhưng hiện không xác định được địa chỉ, không rõ đang ở đâu, nên đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tiếp tục điều tra, xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với người nữ giới tên "H" gọi điện liên lạc, giao dịch với S mua ma túy, tài liệu điều tra của Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân hiện không xác định được căn cước, lai lịch, địa chỉ của đối tượng, nên không có căn cứ xử lý.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 23/12/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có số niêm phong số 70MT/PC09 đựng số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định; 01 bộ công cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 coóng thủy tinh) và 01 cuộn băng dính màu xanh;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng đã cũ có số IMEI: 359000095351331;

- Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen vàng đã cũ có số IMEI: 356534062009368;

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Trần Văn S để đảm bảo thi hành án phí bị cáo phải nộp, số tiền còn lại được trả lại cho bị cáo.

(Theo Biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng và Biên lai thu tiền số 0006302 ngày 27/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi thành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- PV06, PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an tp. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND p. Vĩnh Niệm, q. Lê Chân, tp. Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đức Hoàng